

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN



Trần Thùy Linh
Hoàng Ngọc Bích
Trịnh Thị Kim Thoa
Đặng Thị Kim Dung

BÀI GIẢNG
TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN

Tài liệu lưu hành nội bộ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

Trần Thùy Linh
Hoàng Ngọc Bích
Trịnh Thị Kim Thoa
Đặng Thị Kim Dung

BÀI GIẢNG
TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN

Thái Nguyên, tháng 1 năm 2023

LỜI NÓI ĐẦU

Chủ nghĩa Mác - Lênin được cấu thành từ ba bộ phận lý luận cơ bản, có mối quan hệ mật thiết với nhau, đó là: triết học Mác - Lênin, kinh tế học chính trị Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học, được C. Mác và Ph. Ăngghen sáng lập vào giữa thế kỷ XIX, sau đó được V.I. Lênin và các nhà mácxít sau này phát triển thêm. Triết học Mác - Lênin được coi là cơ sở triết học của chủ nghĩa Mác, là chìa khóa để giải thích trên cơ sở khoa học quá trình phát triển của tư tưởng nhân loại. Triết học Mác - Lênin nghiên cứu những quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy, xây dựng thế giới quan và phương pháp luận chung nhất của nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng. Bởi vậy, sự ra đời của triết học Mác - Lênin là một cuộc cách mạng thực sự trong lịch sử tư tưởng loài người nói chung cũng như trong lịch sử triết học nói riêng.

Nắm vững các kiến thức triết học, đặc biệt là triết học Mác - Lênin là yêu cầu bắt buộc đối với sinh viên các trường cao đẳng, đại học trong hệ thống giáo dục Việt Nam để đào tạo ra đội ngũ trí thức trẻ, nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với mục đích giúp sinh viên tiếp cận, học tập và nghiên cứu tốt hơn các bộ môn lý luận Mác - Lênin nói chung và triết học Mác - Lênin nói riêng, Tập bài giảng Triết học Mác - Lênin của tác giả Trần Thùy Linh, Trịnh Thị Kim Thoa, Hoàng Ngọc Bích, Đặng Thị Kim Dung đã hệ thống các tri thức cơ bản của bộ môn triết học Mác - Lênin theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm các chương sau:

CHƯƠNG 1: KHÁI LUẬN VỀ TRIẾT HỌC VÀ TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

CHƯƠNG 2: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG

CHƯƠNG III: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ

Xin trân trọng giới thiệu!

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: KHÁI LUẬN VỀ TRIẾT HỌC VÀ TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN... 1	
Bài 1: Khái luận về Triết học và Triết học Mac – Lenin (Số tiết: 3 tiết)..... 1	
1.1. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học 1	
<i>1.1.1. Khái lược về triết học 1</i>	
<i>1.1.2. Vấn đề cơ bản của triết học 5</i>	
<i>1.1.3. Biện chứng và siêu hình 7</i>	
1.2. Triết học Mac – Lenin và vai trò của triết học Mac – Lenin trong đời sống xã hội 8	
<i>1.2.1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mac - Lenin 8</i>	
<i>1.2.2. Đối tượng và chức năng của triết học Mac - Lenin 16</i>	
<i>1.2.3. Vai trò của triết học Mac - Lenin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay 19</i>	
Câu hỏi, bài tập cuối chương 21	
CHƯƠNG 2: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG 24	
Bài 2: Vật chất và ý thức (Số tiết: 3 tiết)..... 24	
2.1. Vật chất và ý thức 24	
<i>2.1.1. Vật chất và phương thức tồn tại của vật chất. 24</i>	
Bài 3: Ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức (Số tiết: 3 tiết) 37	
<i>2.1.2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức 37</i>	
<i>2.1.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức 40</i>	
Bài 4: Phép biện chứng duy vật (Số tiết: 3 tiết) 47	
2.2. Phép biện chứng duy vật 47	
<i>2.2.1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật 47</i>	

2.2.2. Nội dung của Phép biện chứng duy vật.....	47
Bài 5. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật (3 tiết).....	61
Bài 6: Lý luận nhận thức (Số tiết: 2 tiết).....	71
2.3. Lý luận nhận thức.....	71
2.3.1. Quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học.....	71
2.3.2. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng.....	72
Chương III: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ	80
Bài 7. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội (3 tiết).....	80
3.1. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội.....	80
3.1.1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội.....	80
3.1.2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.....	81
Bài 8. Sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên; Giai cấp và đấu tranh giai cấp (3 tiết).....	91
3.1.3. Sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên.....	91
3.2. Giai cấp và dân tộc.....	92
3.2.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp.....	92
Bài 9. Đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, dân tộc (3 tiết).....	106
3.2.2. Dân tộc.....	113
Bài 10. Nhà nước và cách mạng xã hội (3 tiết).....	128
3.3. Nhà nước và cách mạng xã hội.....	128
3.3.1. Nhà nước.....	128
3.3.2. Cách mạng xã hội.....	135
Bài 11. Ý thức xã hội (3 tiết).....	145
3.4. Ý thức xã hội.....	145
3.4.1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội.....	145

<i>3.4.2. Khái niệm, kết cấu, tính giai cấp, các hình thái của ý thức xã hội.....</i>	<i>145</i>
<i>3.4.3. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, tính độc lập tương đối của ý thức xã hội.....</i>	<i>148</i>
Bài 12. Triết học về con người (3 tiết).....	153
3.5. Triết học về con người.....	153
<i>3.5.1. Con người và bản chất con người.....</i>	<i>153</i>
<i>3.5.2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người.....</i>	<i>158</i>
<i>3.5.3. Quan điểm của triết học Mác - Lênin về quan hệ cá nhân và xã hội, về vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử.....</i>	<i>160</i>
<i>3.5.4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam.....</i>	<i>163</i>
Câu hỏi, bài tập cuối chương	166

Các từ viết tắt

TT	Từ viết tắt	Ý nghĩa của từ
1	LLSX	Lực lượng sản xuất
	QHSX	Quan hệ sản xuất
2	XHCN	Xã hội chủ nghĩa
3	CNDVBC	Chủ nghĩa duy vật biện chứng
4	CNDVLS	Chủ nghĩa duy vật lịch sử

Một số thuật ngữ

TT	Thuật ngữ	Diễn giải ý nghĩa
1	<i>Vật chất</i>	là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan, được đem lại cho con người trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh và tồn tại không phụ thuộc vào cảm giác.
2	<i>Vận động</i>	hiểu theo nghĩa chung nhất... bao gồm tất cả mọi sự thay đổi và mọi quá trình diễn ra trong vũ trụ, kể từ sự thay đổi vị trí đơn giản cho đến tư duy.
3	<i>Phản ánh</i>	là sự tái hiện lại những đặc điểm của một hệ thống vật chất này ở một hệ thống vật chất khác khi chúng tác động lẫn nhau.
4	<i>Ngôn ngữ</i>	là hệ thống tín hiệu vật chất chứa đựng thông tin mang nội dung ý thức
5	<i>Phép biện chứng</i>	là học thuyết nghiên cứu, khái quát biện chứng của thế giới thành hệ thống các nguyên lý, quy luật khoa học nhằm xây dựng hệ thống các nguyên tắc phương pháp luận của nhận thức và thực tiễn.
6	<i>Mối liên hệ</i>	là khái niệm dùng để chỉ sự quy định, sự tác động qua lại và chuyên hóa lẫn nhau giữa các sự vật, hiện tượng, hay giữa các mặt, các yếu tố của mỗi sự vật hiện tượng trong thế giới.

7	<i>Sự phát triển</i>	là một phạm trù triết học dùng để chỉ quá trình vận động tiến lên của sự vật hiện tượng theo chiều hướng từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn, có sự ra đời của cái mới thay thế cái cũ.
8	<i>Quan điểm phát triển</i>	đòi hỏi chúng ta khi xem xét sự vật phải đặt sự vật trong quá trình phát triển, tìm ra xu hướng vận động biến đổi chuyển hoá của nó, thấy được sự nảy sinh tất yếu của cái mới thay thế cái cũ. Cần tìm nguồn gốc của sự phát triển trong bản thân sự vật.
9	<i>Quan điểm toàn diện</i>	đòi hỏi chúng ta phải xem xét sự vật với tất cả các mặt, các khía cạnh và các mối liên hệ của chúng; Chống lại quan điểm siêu hình, chiết trung, nguy hiểm.
10	<i>Cái riêng</i>	là một phạm trù triết học dùng để chỉ từng sự vật, từng hiện tượng, từng quá trình riêng lẻ nhất định.
11	<i>Cái chung</i>	là một phạm trù triết học dùng để chỉ những mặt, những thuộc tính, không những có ở một kết cấu vật chất nhất định, mà còn được lặp lại trong nhiều sự vật hiện tượng hay quá trình riêng lẻ khác.
12	<i>Cái đơn nhất</i>	là một phạm trù triết học dùng để chỉ những mặt, những thuộc tính, những dấu hiệu, những kết cấu... chỉ có ở sự vật hiện tượng này mà không lặp lại ở bất kỳ sự vật, hiện tượng nào khác.
13	<i>Bản chất</i>	là tổng hợp tất cả những mặt, những mối liên hệ tất nhiên, tương đối ổn định ở bên trong, quy định sự vận động, phát triển của sự vật.
14	<i>Hiện tượng</i>	là sự biểu hiện ra bên ngoài của những mặt, những mối liên hệ, của bản chất
15	<i>Tất nhiên</i>	là cái do những nguyên nhân bên trong của sự vật quyết định và trong những điều kiện nhất định, nó phải xảy ra như thế chứ không thể khác.

16	<i>Sản xuất vật chất</i>	là quá trình mà trong đó con người sử dụng công cụ lao động tác động trực tiếp hoặc gián tiếp vào tự nhiên, cải biến các dạng vật chất của giới tự nhiên để tạo ra của cải xã hội nhằm thỏa mãn nhu cầu tồn tại và phát triển của con người.
17	<i>Phương thức sản xuất</i>	là cách thức con người tiến hành quá trình sản xuất vật chất ở những giai đoạn lịch sử nhất định của xã hội loài người.
18	<i>Lực lượng sản xuất</i>	là sự kết hợp giữa <i>người lao động</i> với <i>tư liệu sản xuất</i> , tạo ra sức sản xuất và năng lực thực tiễn làm biến đổi các đối tượng vật chất của giới tự nhiên theo nhu cầu nhất định của con người và xã hội.
19	<i>Quan hệ sản xuất</i>	là tổng hợp các quan hệ kinh tế - vật chất giữa người với người trong quá trình sản xuất vật chất.
20	<i>Cơ sở hạ tầng</i>	là toàn bộ những quan hệ sản xuất của một xã hội trong sự vận động hiện thực của chúng hợp thành cơ cấu kinh tế của xã hội đó.
21	<i>Kiến trúc thượng tầng</i>	là toàn bộ những quan điểm, tư tưởng xã hội với những thiết chế xã hội tương ứng cùng những quan hệ nội tại của thượng tầng hình thành trên một cơ sở hạ tầng nhất định.
22	<i>Hình thái kinh tế - xã hội</i>	là một phạm trù cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử dùng để chỉ xã hội ở từng nấc thang lịch sử nhất định với một kiểu quan hệ sản xuất đặc trưng cho xã hội đó, phù hợp với một trình độ nhất định của lực lượng sản xuất và một kiến trúc thượng tầng tương ứng được xây dựng trên quan hệ sản xuất đặc trưng ấy.
23	<i>Quần chúng nhân dân</i>	là thuật ngữ chỉ tập hợp đông đảo những con người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm nhiều thành phần, tầng lớp xã hội và giai cấp đang hoạt động trong một xã hội xác định.

24	<i>Lãnh tu/Vĩ nhân</i>	là những cá nhân kiệt xuất, xuất hiện trong phong trào quần chúng nhân dân, nhận thức được một cách đúng đắn, nhanh nhạy, kịp thời những yêu cầu, các quy luật, những vấn đề căn bản nhất của một lĩnh vực hoạt động nhất định của đời sống xã hội hoặc kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học,...
----	--------------------------------	---